

Số: 1679/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng để đưa ra tuyển chọn**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2015/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn (Chi tiết trong 02 Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương:

- Thông báo danh mục nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

- Tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Các ông Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Quảng Ninh (để p/h);
- Lưu: VT, Vụ KHTC<sub>(NQC)</sub>.

KT. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Giang



**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA  
ĐẶT HÀNG ĐỂ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 1674/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu giải pháp khoa học và công nghệ quản lý tổng hợp một số bệnh chính có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích tại Quảng Ninh và một số tỉnh phía Bắc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được thành phần bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích.</li> <li>- Xác định được đặc điểm sinh học và sinh thái của một số bệnh chính có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích.</li> <li>- Đề xuất được giải pháp khoa học và công nghệ quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích.</li> <li>- Xây dựng được các quy trình kỹ thuật quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích an toàn, hiệu quả tại Quảng Ninh và một số tỉnh phía Bắc.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bộ mẫu bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích tại Quảng Ninh và một số tỉnh phía Bắc;</li> <li>2. Báo cáo thành phần phân bố, mức độ gây hại của một số bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích;</li> <li>3. Báo cáo đặc điểm sinh học và sinh thái của một số bệnh chính có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích;</li> <li>4. Báo cáo giải pháp khoa học và công nghệ phòng chống bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích (biện pháp sinh học, canh tác, vật lý, hóa học...);</li> <li>5. Quy trình quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích trong sản xuất cây giống;</li> <li>6. Quy trình quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích trong sản xuất thương phẩm; (Các quy trình được Hội đồng khoa học và công nghệ cấp tỉnh thông qua).</li> <li>7. Mô hình quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích trong sản xuất cây giống: quy mô 0,5 ha, tỷ lệ xuất vườn &gt; 85%;</li> <li>8. Mô hình quản lý tổng hợp bệnh có nguồn gốc trong đất hại cây ba kích trong sản xuất thương phẩm: quy mô 3,0 ha (trồng mới và diện tích đang sản xuất kinh doanh); hiệu quả phòng trừ đạt &gt;75%; hiệu quả kinh tế tăng 15% so với đối chứng, an toàn với môi trường; chất lượng đạt tiêu chuẩn Dược điển Việt Nam hiện hành;</li> <li>9. Hai (02) bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành;</li> <li>10. Đào tạo 1-2 thạc sĩ chuyên ngành bảo vệ thực vật./.</li> </ol>	Tuyển chọn



Phụ lục 2

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA  
ĐẶT HÀNG ĐỂ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN**

(Kèm theo Quyết định số 179/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu đánh giá nguy cơ lũ lụt do mưa lớn và xây dựng công nghệ cảnh báo trực tuyến cho một số khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đánh giá được nguy cơ mưa lớn gây lũ lụt cho một số khu vực trọng điểm của tỉnh Quảng Ninh trước 24h (01 ngày).</li><li>- Đánh giá được nguy cơ lũ lụt do mưa lớn đối với một số khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh (thành phố, đảo lớn).</li><li>- Xây dựng được công nghệ cảnh báo trực tuyến nguy cơ lũ lụt do mưa lớn cho một số khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh (thành phố, đảo lớn).</li><li>- Áp dụng công nghệ cảnh báo trực tuyến lũ lụt do mưa lớn cho 01 khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh.</li></ul>	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Phương pháp ước tính lượng mưa lớn gây lũ lụt đối với một số khu vực kinh tế trọng điểm của tỉnh Quảng Ninh trước 01 ngày;</li><li>2. Báo cáo đánh giá nguy cơ lũ lụt do mưa lớn đối với một số khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh;</li><li>3. Bộ bản đồ số phân vùng nguy cơ ngập lụt do mưa lớn theo các kịch bản với tỷ lệ 1:10.000;</li><li>4. Công nghệ cảnh báo nguy cơ lũ lụt trực tuyến do mưa lớn diện rộng cho một số khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh, chất lượng cảnh báo được nâng cao hơn từ 10-15% so với trước đây;</li><li>5. Xây dựng thí điểm một hệ thống cảnh báo trực tuyến nguy cơ lũ lụt do mưa lớn tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh,</li><li>6. Kế hoạch và phương án ứng phó với lũ lụt do mưa lớn cho một số kịch bản điển hình tại các khu vực kinh tế trọng điểm tỉnh Quảng Ninh được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Quảng Ninh chấp thuận đưa vào sử dụng;</li><li>7. Công bố 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành có uy tín;</li><li>8. Đào tạo sau đại học: 01 thạc sĩ./.</li></ol>	Tuyển chọn